

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG  
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ 555 BẠC LIÊU**

**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT  
THÀNH VIÊN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ 555 BẠC LIÊU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH MTV XD TM DV 555 BL

**2. Mã số doanh nghiệp:** 1900668673

**3. Ngày thành lập:** 19/11/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 89A/4, đường Trần Phú, Khóm 2, Phường 7, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc  
Liêu, Việt Nam

Điện thoại: 0878 056 555

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất điện<br>Chi tiết: Sản xuất điện từ năng lượng mặt trời, điện gió                                                                                                                                                         | 3511        |
| 2.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                 | 4101        |
| 3.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                           | 4102        |
| 4.  | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                                                      | 4212        |
| 5.  | Xây dựng công trình điện                                                                                                                                                                                                          | 4221        |
| 6.  | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                                                                               | 4222        |
| 7.  | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                                                                                                                 | 4229        |
| 8.  | Xây dựng công trình thủy<br>Chi tiết: Hoạt động nạo vét đường thủy                                                                                                                                                                | 4291        |
| 9.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                                                                        | 4299        |
| 10. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                            | 4311        |
| 11. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                 | 4312        |
| 12. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                             | 4321        |
| 13. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                                    | 4329        |
| 14. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                    | 4330        |
| 15. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                                                               | 4390        |
| 16. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Bán buôn sắt, thép                                                                                                                                                               | 4662        |
| 17. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                           | 4663        |
| 18. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh | 4752(Chính) |
| 19. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                    | 4933        |
| 20. | Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa                                                                                                                                                                                               | 5022        |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN THẠCH SƠN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/01/1998

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 362533763

Ngày cấp: 30/10/2014

Nơi cấp: Công an Thành phố Cần Thơ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Long B, Xã Tân Thới, Huyện Phong Điền, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Ấp Tân Long B, Xã Tân Thới, Huyện Phong Điền, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bạc Liêu